

BỘ TÀI CHÍNH  
TỔNG CỤC HẢI QUAN

Số: 6552/TCHQ-TXNK

V/v giá tính thuế hàng xuất khẩu

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 26 tháng 12 năm 2011

Kính gửi : Cục Hải quan Quảng Ninh.

Trả lời công văn số 2031/HQZN-TXNK ngày 02/12/2011 của Cục Hải quan Quảng Ninh vướng mắc về xác định chi phí cầu tàu hoặc chi phí cầu nồi khi xác định trị giá tính thuế hàng xuất khẩu giao hàng theo điều kiện FOB của Công ty Kho vận và cảng Cảm Phả Vinacomin. Về vấn đề này, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

Căn cứ quy định tại điểm 3.1 khoản 3 Điều 8 Thông tư 205/2010/TT-BTC ngày 15/12/2010 về thẩm quyền xác định trị giá tính thuế hàng xuất khẩu của cơ quan hải quan;

Căn cứ quy định tại điểm 2.2 khoản 2 Điều 10 Thông tư 205/2010/TT-BTC ngày 15/12/2010 về phương pháp xác định trị giá hàng xuất khẩu.

Yêu cầu Cục Hải quan Quảng Ninh:

1. Hướng dẫn doanh nghiệp kê khai khoản chi phí cầu tàu hoặc chi phí cầu nồi và cộng vào trị giá tính thuế hàng xuất khẩu nếu trên hợp đồng xuất khẩu có quy định các chi phí này.

2. Thực hiện xác định trị giá tính thuế hàng xuất khẩu đối với trường hợp trên Hợp đồng xuất khẩu không thể hiện chi phí cầu nồi hoặc chi phí cầu tàu theo quy định tại điểm 2.2 khoản 2 Điều 10 Thông tư 205/2010/TT-BTC ngày 15/12/2010, cụ thể: Xác định trị giá tính thuế trên cơ sở căn cứ vào trình tự các nguồn thông tin quy định khoản 5 Điều 21 Thông tư 205/2010/TT-BTC và các chứng từ, tài liệu kèm theo, bao gồm:

+ Tờ khai hải quan của hàng hóa xuất khẩu giống hệt, hàng hóa xuất khẩu tương tự làm cơ sở xác định trị giá tính thuế, hoặc/và

+ Hóa đơn bán hàng của hàng hóa xuất khẩu giống hệt, hàng hóa xuất khẩu tương tự do Bộ Tài chính phát hành hoặc cho phép sử dụng; hoặc/và

+ Các chứng từ dùng để quy đổi về giá FOB, giá DAF sử dụng để xác định trị giá tính thuế.

Tổng cục Hải quan thông báo để Cục Hải quan Quảng Ninh biết và thực hiện./.

Nơi nhận: myet

- Như trên;
- Lưu: VT, TXNK-PG (5b).

KT.TỔNG CỤC TRƯỞNG  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Hoàng Việt Cường